

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 50/2023/HS-ST

Ngày 17-5-2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Sang và ông Phạm Hữu Triều.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Xuân Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2023/TLST-HSST ngày 24 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với:

Bị cáo **Vũ Văn Ch**, sinh ngày 27/11/1991 tại Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn K, xã Thái X, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Vũ Văn B, sinh năm 1969 và bà Giang Thị M, sinh năm 1969; bị cáo có vợ là Lê Thị Th, sinh năm 1988; có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Năm 2009 tham gia nghĩa vụ quân sự đến tháng 9/2011 xuất ngũ về địa phương; Tại Bản án số 101/HSST ngày 26/6/2014 Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt Ch 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và phải nộp 2.100.000 đồng tiền hưởng lợi bất chính, 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, chấp hành xong bản án ngày 14/8/2014; Bản án số 39/HSST ngày 28/7/2016, Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xử phạt Ch 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, chấp hành xong bản án ngày 25/10/2016. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/02/2023 đến ngày 07/02/2023 chuyển tạm giam đến nay. Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

- Ông Lê Hữu Tr, sinh năm 1980; Trú tại: Thôn Thanh Lương, xã Thái Nguyên, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

- Ông Lê Thanh Đ, sinh năm 1971; Trú tại: Thôn N, xã Thái X, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 04/02/2023, tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình phối hợp Công an xã Thái X làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực thôn K, xã Thái X, huyện Thái Thụy phát hiện Vũ Văn Ch đang dừng đỗ xe mô tô ở mé đường có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã yêu cầu Ch dừng lại để kiểm tra. Trước sự chứng kiến của chính quyền địa phương và những người chứng kiến là ông Lê Hữu Tr và ông Lê Thanh Đ, Ch đã tự giác lấy từ trong túi quần phía sau bên phải Ch đang mặc ra giao nộp cho lực lượng chức năng 01 túi nilon trong suốt, bên trong có chứa 06 viên nén màu xanh và 01 túi nilon trong suốt bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng, Ch khai nhận đây là ma túy dạng kẹo và Ketamine, Ch mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực Cầu Bo, thành phố Thái Bình từ trước với giá 5.000.000 đồng và Ch đang điều khiển xe mô tô không có biển kiểm soát đem số ma túy trên ra đường trục thôn K, xã Thái X để tìm người mua để bán ma túy thì bị tổ công tác phát hiện. Sau đó, tổ công tác đã đưa Ch và mời những người chứng kiến về trụ sở UBND xã Thái X lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tổ công tác tiến hành kiểm tra điện thoại, kiểm tra xe mô tô của Ch không phát hiện thu giữ gì. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ch nhưng không quản lý và thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 132/KL-KTHS ngày 06/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,5188 gam. Mẫu ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 2,4709gam. MDMA STT: 11 Danh mục IB, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Ketamine STT: 40 Danh mục III, phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.” Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 47/CT-VKSTT ngày 24/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Vũ Văn Ch về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trong bản cáo trạng.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Vũ Văn Ch phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng đối với bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo không tranh luận đối với đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng do Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình lập ngày 04/02/2023 (bút lục 64-67); Bản kết luận giám định số 132/KL-KTHS ngày 06/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 79-80), lời khai của những người chứng kiến là ông Lê Hữu Tr và ông Nguyễn Thanh Đ (bút lục 108-115). Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các chứng cứ nêu trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 22 giờ 30 phút ngày 04/02/2023, tại trục đường thôn K, xã Thái X, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; Vũ Văn Ch đã có hành vi cất giấu trái phép trong người 0,5188 gam ma túy, loại Ketamine và 2,4709 gam ma túy loại MDMA mục đích để bán thì bị Tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình bắt quả tang. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Vũ Văn Ch đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy - Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”

[3] Đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo Vũ Văn Ch là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng và an toàn xã

hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xét xử 02 lần về hành vi trộm cắp tài sản, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có thời gian tham gia quân đội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với chính sách khoan hồng của Nhà nước ta, tạo điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành người có ích cho xã hội. Bị cáo bán ma túy với mục đích kiếm lời nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu hồng đã cũ thu giữ của bị cáo, xét thấy bị cáo không dùng chiếc điện thoại này vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SH không gắn biển kiểm soát thu giữ của Vũ Văn Ch, Ch khai mua của người không biết tên, tuổi, địa chỉ trước khi bị bắt 03 ngày, Ch làm mất giấy tờ xe và quá trình di chuyển bị rơi biển kiểm soát. Qua tra cứu xác minh số khung, số máy xe bị tẩy xóa, không tìm thấy dữ liệu tra cứu nên cơ quan điều tra tiếp tục quản lý để xử lý theo quy định.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn Ch phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1, 5 Điều 251; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn Ch 04 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 04/02/2023.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Vũ Văn Ch 7.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,4627 gam Ketamine và 1,8704 gam MDMA thu giữ của bị cáo Vũ Văn Ch hoàn trả sau giám định trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 132/KL-KTHS.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu hồng đã cũ thu giữ của bị cáo.

(Vật chứng trên đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25.4.2023)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Vũ Văn Ch phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Văn Ch có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 17/5/2023.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND h.Thái Thụy và tỉnh Thái Bình;
- Cq CSĐT, THAHS Công an h.Thái Thụy;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS h.Thái Thụy;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu: hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Hà

